

Câu 1. (3,5 điểm)

a) Trình bày đặc điểm dân cư - Hoa Kỳ. Phân tích ảnh hưởng của dân cư - Hoa Kỳ đến sự phát triển kinh tế xã hội?

b) Tại sao dân cư - Hoa Kỳ có sự di chuyển từ vùng Đông Bắc xuống phía Nam và ven Thái Bình Dương?

Câu 2. (4,5 điểm)

Dựa vào số liệu sau:

Ngoại thương Nhật Bản giai đoạn 2003 - 2010 (Đơn vị: tỷ USD)

Năm	2003	2004	2005	2006	2010
Xuất khẩu	471,8	565,7	594,9	649,9	767,8
Nhập khẩu	382,9	454,5	514,9	579,6	602,6

(Số liệu thống kê nước ngoài - Trang 756 - Tổng cục thống kê Việt Nam)

a) Tính cán cân thương mại qua các năm?

b) Vẽ biểu đồ miền thể hiện sự thay đổi cơ cấu xuất nhập khẩu của Nhật Bản trong giai đoạn 2003 - 2010?

c) Từ số liệu và biểu đồ đã vẽ nhận xét hoạt động ngoại thương của Nhật Bản?

Câu 3. (5,0 điểm)

a) Hãy kể tên nước và tên thủ đô các nước khu vực Đông Nam Á?

b) Vì sao Châu Phi lại trở thành châu lục nghèo nhất thế giới?

Câu 4. (3,5 điểm)

Trình bày đặc điểm cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại và tác động của nó đến sự phát triển nền kinh tế thế giới?

Câu 5. (3,5 điểm)

Bằng kiến thức đã học em hãy:

a) Giải thích tại sao sản xuất công nghiệp của Trung Quốc tập trung chủ yếu ở miền Đông?

b) Trình bày đặc điểm nổi bật của công nghiệp Liên Bang Nga?

-----Hết-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ tên thí sinh:.....; Số báo danh:.....

ĐÁP ÁN THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG LỚP 11

NĂM HỌC 2017 - 2018

Môn thi: ĐỊA LÝ LỚP 11

Đáp án gồm 4 trang.

Câu	H- ớng dẫn chấm	Điểm
Câu 1 (3,5 đ)		
	a) Đặc điểm dân cư Hoa Kỳ. Phân tích ảnh hưởng của dân cư Hoa Kỳ đến sự phát triển kinh tế xã hội.	2,5
	- Đặc điểm:	1
	+ Dân số đông, tăng nhanh.	0,25
	+ Hiện nay tăng chậm, dân số già đi.	0,25
	+ Dân nhập cư lớn, có nhiều dân tộc, tôn giáo	0,25
	+ Phân bố không đồng đều	0,25
	- Ảnh hưởng:	1,5
	Thuận lợi:	1,0
	+ Nguồn lao động dồi dào.	0,25
	+ Lao động có tri thức, trình độ cao.	0,25
	+ Văn hóa đa dạng, dân cư năng động sáng tạo...	0,25
	+ Thị trường tiêu thụ rộng lớn....	0,25
	Khó khăn:	0,5
	+ Công tác quản lý xã hội (mâu thuẫn về kinh tế sắc tộc, tôn giáo, ngôn ngữ...)	0,25
	+ Vấn đề giải quyết việc làm, già hóa dân số.....	0,25
	b) Dân c- Hoa Kỳ có sự di chuyển từ vùng Đông Bắc xuống phía Nam và ven Thái Bình D- ơng vì:	1,0
	- Sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo ngành và theo lãnh thổ, tr- ớc đây tập trung chủ yếu ở vùng Đông Bắc với các ngành công nghiệp truyền thống, hiện nay công nghiệp mở rộng xuống phía nam và ven Thái Bình D- ơng với những ngành công nghiệp hiện đại .	0,5

	- Vùng phía nam và ven Thái Bình D-ong có nhiều thuận lợi cho c- trú và sản xuất, nhiều việc làm có thu nhập cao, vùng Đông Bắc có nhiều hạn chế: Ô nhiễm môi tr- ờng, thất nghiệp, cơ sở vật chất quá tải, xuống cấp...	0,5																		
Câu 2 (4,5đ)	a) Tính cán cân thương mại. <div style="text-align: right;">(Tỷ USD)</div>	0,5																		
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Năm</th> <th>2003</th> <th>2004</th> <th>2005</th> <th>2006</th> <th>2010</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cán cân thương mại</td> <td>+ 88,9</td> <td>+111,2</td> <td>+ 80,0</td> <td>+70,3</td> <td>+ 165,2</td> </tr> </tbody> </table>		Năm	2003	2004	2005	2006	2010	Cán cân thương mại	+ 88,9	+111,2	+ 80,0	+70,3	+ 165,2						
Năm	2003	2004	2005	2006	2010															
Cán cân thương mại	+ 88,9	+111,2	+ 80,0	+70,3	+ 165,2															
	b) Vẽ biểu đồ: - Xử lí số liệu %:	0,5																		
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Năm</th> <th>2003</th> <th>2004</th> <th>2005</th> <th>2006</th> <th>2010</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Xuất khẩu</td> <td>55,2</td> <td>55,45</td> <td>53,6</td> <td>52,9</td> <td>56,0</td> </tr> <tr> <td>Nhập khẩu</td> <td>44,8</td> <td>44,55</td> <td>46,4</td> <td>47,1</td> <td>44,0</td> </tr> </tbody> </table>	Năm	2003	2004	2005	2006	2010	Xuất khẩu	55,2	55,45	53,6	52,9	56,0	Nhập khẩu	44,8	44,55	46,4	47,1	44,0	
Năm	2003	2004	2005	2006	2010															
Xuất khẩu	55,2	55,45	53,6	52,9	56,0															
Nhập khẩu	44,8	44,55	46,4	47,1	44,0															
	- Vẽ : Vẽ đúng biểu đồ miền và chia chính xác, có chú giải, tên biểu đồ, có số liệu..	1,5																		
	c) Nhận xét: - Về qui mô: Giai đoạn 2003 - 2010 Tổng giá trị xuất nhập khẩu tăng (d/c) +Giá trị xuất khẩu tăng (d/c) +Giá trị nhập khẩu tăng (d/c) -> giá trị nhập khẩu tăng nhanh hơn giá trị xuất khẩu Giá trị xuất khẩu luôn lớn hơn giá trị nhập khẩu -> cán cân thương mại d- ong. -> Nhật Bản là n- ớc xuất siêu. - Về cơ cấu: Cơ cấu có sự biến động: +Tỷ trọng giá trị xuất khẩu từ năm 2003 – 2004 tăng 0,25 %, từ 2004 - 2006 giảm 2,55 %, từ 2006 – 2010 tăng 3,1 %. +Tỷ trọng giá trị nhập khẩu từ năm 2003 – 2004 giảm 0,25 %, từ 2004 – 2006 tăng 2,55 %, từ 2006 – 2010 giảm 3,1%. =>Tỷ trọng giá trị xuất khẩu luôn lớn hơn nhập khẩu	2,0 0,25 0,25 0,25 0,25 0,5 0,5																		
Câu 3 (5 đ)	a) Kể tên n- ớc và thủ đô các nước ở khu vực Đông Nam Á	1,0																		

N- ớc	Thủ đô
Việt Nam	Hà Nội
Lào	Viêngchăn
Cămpuchia	Phnôm-pênh
Mianma	Nây-py-đo
Thái Lan	Băngkốc
Xingapo	Xingapo
Indônêxia	Jacatta
Malaixia	Cualalămpơ
Philippin	Manila
Brunây	Bandă-xê ri-bega oan
Đông Timo	Đili

(HS Kể được tên 10 nước và tên thủ đô cũng vẫn cho điểm tối đa.)

<p>b) Châu Phi lại trở thành châu lục nghèo nhất trên thế giới vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bị thực dân Châu Âu thống trị hơn 4 thế kỉ (thế kỉ XVI - XX) - Điều kiện tự nhiên không thuận lợi: <ul style="list-style-type: none"> + Khí hậu khô hạn. Phần lớn diện tích là hoang mạc, bán hoang mạc Đất đai cằn cỗi, thiếu n- ớc ngọt + Sinh vật đang bị suy giảm mạnh, cảnh quan xavan, hoang mạc và bán hoang mạc là chủ yếu + Khoáng sản do t- bản khai thác..... - Điều kiện kinh tế xã hội còn gặp khó khăn: <ul style="list-style-type: none"> + Dân số đông, tăng nhanh -> bùng nổ dân số-> hậu quả. Trình độ dân trí thấp, tỷ lệ mù chữ cao. + Cơ sở hạ tầng yếu kém, trình độ khoa học kĩ thuật thấp. + Ch- a có đ- ờng lối phát triển hợp lí, ch- a có kinh nghiệm quản lí, nhiều n- ớc bị t- bản n- ớc ngoài lũng đoạn kinh tế. + Đại dịch HIV/ AIDS hoành hành, nhiều n- ớc đang xảy ra chiến tranh, xung đột sắc tộc, tôn giáo.... 	<p>(4,0)</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
--	--

<p>Câu 4 (3,5 đ)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Diễn ra từ cuối thế kỉ 20, đầu thế kỉ 21. Bắt đầu ở các nước phát triển. - Đặc trưng: Sự phát triển nhanh chóng KHCN cao với 4 công nghệ trụ cột (công nghệ vật liệu, công nghệ năng lượng, công nghệ sinh học, công nghệ thông tin) - Tác động : <ul style="list-style-type: none"> + Khoa học và công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp (<i>Dẫn chứng</i>) + Làm xuất hiện nhiều ngành mới có hàm lượng kỹ thuật cao (<i>Dẫn chứng</i>) + Làm thay đổi cơ cấu lao động xã hội, tỉ lệ người làm việc bằng chất xám ngày càng cao. (<i>Dẫn chứng</i>) 	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
-----------------------------	--	---

	<p>+ Thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới, được thể hiện trên các lĩnh vực như mậu dịch quốc tế, đầu tư nước ngoài, thị trường tài chính quốc tế, sự phân công lao động ngày càng sâu rộng, vai trò của các công ti xuyên quốc gia ngày càng lớn.</p> <p>=> Nền kinh tế thế giới chuyển dần từ nền kinh tế công nghiệp sang loại hình kinh tế mới, kinh tế tri thức.</p>	0,5
		0,5
Câu 5 (3,5đ)	a)	2,0
	-Miền Đông có nhiều lợi thế về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và nguồn nhân lực:	1,0
	+ Địa hình khá bằng phẳng thuận lợi cho việc xây dựng các trung tâm công nghiệp, cơ sở hạ tầng....	0,25
	+ Tập trung nhiều mỏ khoáng sản...	0,25
	+ Dân c- đông, nguồn nhân lực dồi dào...	0,25
	+ Cơ sở vật chất kĩ thuật phát triển...	0,25
	- Miền Đông mở rộng ra biển, thuận lợi cho việc xuất nhập khẩu, thu hút vốn đầu t- n- ớc ngoài, xây dựng các khu chế xuất...	1,0
	b)	1,5
	- Công nghiệp là ngành x- ơng sống của nền kinh tế LB Nga, cơ cấu công nghiệp ngày càng đa dạng bao gồm các ngành truyền thống và hiện đại.	0,25
	- Công nghiệp khai thác dầu khí là ngành mũi nhọn của nền kinh tế, hàng năm mang lại nguồn tài chính lớn cho đất n- ớc.	0,25
	- Các ngành công nghiệp truyền thống: công nghiệp năng l- ợng, chế tạo máy, luyện kim đen, luyện kim màu,...	0,25
	Các trung tâm công nghiệp phần lớn tập trung ở đồng bằng Đông Âu, tại U-ran, Tây Xi-bia và dọc các đ- ờng giao thông quan trọng.	0,25
	- Hiện nay, tập trung phát triển ngành công nghiệp hiện đại: điện tử - tin học, hàng không, vũ trụ, nguyên tử. Công nghiệp quốc phòng là thế mạnh của LB Nga, các tổ hợp này đ- ợc phân bố ở nhiều nơi (Vùng trung tâm U-ran, Xanh Pê-tec-bua...)	0.5